# TÌM HIỂU VỀ HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ VÀ CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN

# ThS.Dương Thị Thanh Hiền

1. **Mở đầu**

Cùng với sự phát triển chung của cuộc cách mạng công nghệ 4.0, hóa đơn điện tử đang dần được sử dụng để thay thế hóa đơn giấy thông thường. Việc sử dụng phần mềm hóa đơn điện tử mang lại rất nhiều lợi ích thiết thực giúp doanh nghiệp tiết kiệm được các chi phí in ẩn, gửi hóa đơn và quản lý hóa đơn tiện lợi hơn.

**Hoá đơn điện tử** là tập hợp các thông điệp dữ liệu điện tử về bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ, được khởi tạo, lập, gửi, nhận, lưu trữ và quản lý bằng phương tiện điện tử. Đặc biêt là hóa đơn điện tử phải được khởi tạo, lập, xử lý trên hệ thống máy tính của tổ chức đã được cấp mã số thuế khi bán hàng hóa, dịch vụ và được lưu trữ trên máy tính của các bên theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử. **Hóa đơn điện tử** mang lại nhiều lợi ích cho người sử dụng: Giảm chi phí in ấn, gửi, bảo quản, lưu trữ, khai thác hóa đơn, thuận tiện cho việc hạch toán kế toán, quản trị kinh doanh, đối chiếu dữ liệu; thông qua phương tiện điện tử nên thời gian giao dịch sẽ được rút ngắn. Hóa đơn điện tử góp phần hiện đại hóa công tác quản trị doanh nghiệp cũng như góp phần bảo vệ môi trường.

1. **Quy định về Hóa đơn điện tử**

**Hóa đơn là chứng từ trong đó có những thông tin mua, bán hàng hóa do người bán lập, ghi nhận.**

Nghị định 119/2018/NĐ-CP nêu rõ, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán (trừ hộ, cá nhân kinh doanh quy định tại khoản 6 Điều 12 Nghị định này) phải lập HĐĐT có mã của cơ quan thuế hoặc HĐĐT không có mã của cơ quan thuế để giao cho người mua theo định dạng chuẩn dữ liệu mà cơ quan thuế quy định và phải ghi đầy đủ nội dung, không phân biệt giá trị từng lần bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ. Trường hợp khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán có sử dụng máy tính tiền thì đăng ký sử dụng HĐĐT được khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế. Theo đó, HĐĐT bao gồm: 1/ Hóa đơn giá trị gia tăng (GTGT) là hóa đơn áp dụng đối với người bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ thực hiện khai thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ; cả hóa đơn được khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế. 2/ Hóa đơn bán hàng là hóa đơn áp dụng đối với người bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ thực hiện khai thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp; cả hóa đơn được khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế. 3/ Các loại hóa đơn khác, gồm: tem điện tử, vé điện tử, thẻ điện tử, phiếu thu điện tử, phiếu xuất kho kiêm vận chuyển điện tử hoặc các chứng từ điện tử có tên gọi khác.

HĐĐT có các nội dung: tên hóa đơn, ký hiệu hóa đơn, ký hiệu mẫu số hóa đơn, số hóa đơn; tên, địa chỉ, mã số thuế của người bán; tên, địa chỉ, mã số thuế của người mua (nếu người mua có mã số thuế); tên, đơn vị tính, số lượng, đơn giá hàng hóa, dịch vụ; thành tiền chưa có thuế GTGT, thuế suất thuế GTGT, tổng số tiền thuế giá trị gia tăng theo từng loại thuế suất, tổng cộng tiền thuế giá trị gia tăng, tổng tiền thanh toán đã có thuế giá trị gia tăng trong trường hợp là hóa đơn giá trị gia tăng; Tổng số tiền thanh toán; Chữ ký số, chữ ký điện tử của người bán; Chữ ký số, chữ ký điện tử của người mua (nếu có); Thời điểm lập hóa đơn điện tử; Mã của cơ quan thuế đối với hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế; Phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước và nội dung khác liên quan (nếu có).

Từ ngày 1/11/2018, khi bán hàng hóa, dịch vụ phải lập hóa đơn điện tử. Đó là nội dung nổi bật được quy định tại Nghị định số 119/2018/NĐ-CP ngày 12.9.2018 của Chính phủ quy định về hóa đơn điện tử (HĐĐT) khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, và có hiệu lực thi hành từ ngày 1/11/2018. Theo nghị định này thì thời điểm lập HĐĐT: Đối với bán hàng hóa là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua (không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền). Đối với cung cấp dịch vụ là thời điểm hoàn thành việc cung cấp dịch vụ hoặc thời điểm lập hóa đơn cung cấp dịch vụ. Trường hợp giao hàng nhiều lần hoặc bàn giao từng hạng mục, công đoạn dịch vụ thì mỗi lần giao hàng hoặc bàn giao đều phải lập hóa đơn cho khối lượng, giá trị hàng hóa, dịch vụ được giao tương ứng. Nghị định cũng cho phép, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân được chuyển đổi hóa đơn điện tử thành chứng từ giấy nhưng phải bảo đảm sự khớp đúng giữa nội dung của hóa đơn điện tử và chứng từ giấy sau khi chuyển đổi. Tuy nhiên, hóa đơn điện tử khi chuyển đổi thành chứng từ giấy chỉ có giá trị lưu giữ để ghi sổ, theo dõi theo quy định của pháp luật về kế toán, pháp luật về giao dịch điện tử, không có hiệu lực để giao dịch, thanh toán (trừ trường hợp hóa đơn được khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế theo quy định).

Mặc dù, Nghị định 119/2018/NĐ-CP quy định việc tổ chức thực hiện hóa đơn điện tử, hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác, cá nhân kinh doanh chậm nhất là ngày 1.11.2018. Song để tránh lãng phí, và không làm khó khăn cho doanh nghiệp nên Chính phủ quy định trong thời gian từ ngày 1.11.2018 đến ngày 31.10.2020, các Nghị định: số 51/2010/NĐ-CP ngày 14.5.2010 và số 04/2014/NĐ-CP ngày 17.1.2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ vẫn còn hiệu lực thi hành, sang ngày 1.11.2020 các nghị định này không còn hiệu lực nữa. Do đó, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, cá nhân kinh doanh đã thông báo phát hành hóa đơn đặt in, hóa đơn tự in, hoặc đã mua hóa đơn của cơ quan thuế để sử dụng trước ngày Nghị định 119/2018/NĐ-CP có hiệu lực thi hành thì được tiếp tục sử dụng hóa đơn đặt in, hóa đơn tự in, hóa đơn đã mua của cơ quan thuế cho đến hết ngày 31.10.2020.

1. **Điều kiện để khởi tạo và sử dụng Hóa đơn điện tử**

Là tổ chức kinh tế có đủ điều kiện và đang thực hiện giao dịch điện tử trong khai thuế với cơ quan thuế; hoặc là tổ chức kinh tế có sử dụng giao dịch điện tử trong hoạt động ngân hàng.

– Có địa điểm, các đường truyền tải thông tin, mạng thông tin, thiết bị truyền tin đáp ứng yêu cầu khai thác, kiểm soát, xử lý, sử dụng, bảo quản và lưu trữ hóa đơn điện tử.

– Có đội ngũ người thực thi đủ trình độ, khả năng tương xứng với yêu cầu để thực hiện việc khởi tạo, lập, sử dụng , bảo quản và lưu trữ hóa đơn điện tử .

– Có đội ngũ người thực thi đủ trình độ, khả năng tương xứng với yêu cầu để thực hiện việc khởi tạo, lập, sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định.

– Có chữ ký điện tử theo quy định của pháp luật.

– Có phần mềm bán hàng hóa, dịch vụ kết nối với phần mềm kế toán, đảm bảo dữ liệu của hóa đơn điện tử bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ được tự động chuyển vào phần mềm (hoặc cơ sở dữ liệu) kế toán tại thời điểm lập hóa đơn.

– Có các quy trình sao lưu dữ liệu, khôi phục dữ liệu, lưu trữ dữ liệu đáp ứng các yêu cầu tối thiểu về chất lượng lưu trữ bao gồm:

+ Hệ thống lưu trữ dữ liệu phải đáp ứng hoặc được chứng minh là tương thích với các chuẩn mực về hệ thống lưu trữ dữ liệu;

+ Có quy trình sao lưu và phục hồi dữ liệu khi hệ thống gặp sự cố, đảm bảo sao lưu dữ liệu của hóa đơn điện tử ra các vật mang tin hoặc sao lưu trực tuyến toàn bộ dữ liệu.

Theo đó nếu các đơn vị, doanh nghiệp đáp ứng các điều kiện về khởi tạo hóa đơn điện tử thì được khởi tạo hóa đơn điện tử để sử dụng

1. **Kết luận**

Hiện nay, hóa đơn điện tử đang được nhiều doanh nghiệp tin tưởng lựa chọn bởi lợi ích kinh tế. Tính đến năm Tháng 1/2018, cả nước có khoảng 3300 doanh nghiệp đã tham gia chuyển đổi từ hóa đơn giấy sang hóa đơn điện tử (Theo thống kê tại Hội thảo hướng dẫn thực hiện hóa đơn điện tử năm 2018 do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam VCCI)

Chi phí cho mỗi tờ hóa đơn giấy thường được xem là không đáng kể nhưng thực ra lại vô cùng tốn kém. Theo ước tính, chi phí in ấn chuyển phát cho một hóa đơn giấy truyền thống là 18.000đ/hóa đơn (Chi phí in ấn, chi phí lưu trữ, chi phí cho nhân viên, chi phí chuyển phát) thì đối với hóa đơn điện tử doanh nghiệp chỉ phải bỏ ra một khoản chi phí cực nhỏ (500đ/hóa đơn). Điều đó đồng nghĩa doanh nghiệp sẽ tiết kiệm lên tới gần 90% chi phí in ấn và gửi hóa đơn. Với phép so sánh như vậy có thể thấy rằng nếu không chuyển đổi sang hình thức hóa đơn điện tử, doanh nghiệp sẽ còn lãng phí rất nhiều tiền bạc.

Hóa đơn điện tử đang dần chiếm ưu thế hơn so với hóa đơn giấy và sẽ sớm thay thế trong tương lai không xa. Theo lộ trình của cơ quan thuế, từ 2018 – 2020, hóa đơn điện tử sẽ được sử dụng bắt buộc dần đều từ các doanh nghiệp lớn tới doanh nghiệp vừa, nhỏ và cả các hộ kinh doanh gia đình.

Với những tiện lợi trong quá trình tạo lập, in ấn và chuyển phát, hóa đơn điện tử giúp doanh nghiệp thuận tiện hơn trong các hoạt động kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp mình.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

1. Nghị định số 119/2018/NĐ-CP ngày 12.9.2018 của Chính phủ quy định về hóa đơn điện tử (HĐĐT) khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ
2. http://hoadondientu.edu.vn/hoa-don-dien-tu-la-gi/
3. http://www.saga.vn